| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BỈM SƠN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| Số: 52 /2020/QĐST-HNGĐ | *Bỉm sơn, ngày 09 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 61 /2020/ TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc xin : " ***Ly hôn*** " giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Minh T** sinh năm 1965

Trú tại: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H** sinh năm 1979

Trú tại: Khu phố 3, phường B, thị xã B, tỉnh T.

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

-Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 /UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội; mục 1.1 (phần án phí Dân sự ) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2017.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Nguyên đơn: Anh **Lê Minh T** sinh năm 1965

Trú tại: Khu phố 5, phường B , thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H** sinh năm 1979

Trú tại: Khu phố 3, phường B, thị xã B , tỉnh T.

**2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh T và chị Nguyễn Thị Thu H .

**- Phần con cái**: Vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

-**Về tài sản**: Các đương sự không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí**: Án phí DSST anh Lê Minh T phải nộp 75.000đ; chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp: 75.000đ.

Hai bên thỏa thuận chuyển tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự B 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0006272 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của chi cục Thi hành án dân sự Bỉm sơn sang phần án phí dân sự mà hai người phải nộp. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong về phần án phí Dân sự.

Trả lại cho anh Lê Minh T số tiền 150.000đ còn lại sau khi trừ đi khoản tiền án phí Dân sự mà hai người phải nộp.

**3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:
-VKS
-các đương sự
-chi cục THS dân sự
-UBND P Ba đình(TX Bỉm sơn)
-Lưu hồ sơ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN**
**THẨM PHÁN**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**THỊ XÃ BỈM SƠN**
**TỈNH THANH HÓA**

Số: /2017./QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bỉm sơn, ngày..27 tháng 11 năm* 2017

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 170 / 2017/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa những người yêu cầu:

1. Anh Trương Bá Chủ sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn Đại Bản, xã Hoàng Sơn, huyện Hoằng Hóa,, tỉnh Thanh hóa.

2. Chị Trần Lệ Thu sinh năm 1975

Địa chỉ : Tổ 3, Xóm Trường Sơn, phường Đông sơn , thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh hóa.
Căn cứ vào khoản 2 điều 29; điều 361; khoản 4 điều 397; Điều 212 và Điều 213 khoản 3 điều 144; khoản 2 điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 17 .tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Trương Bá Chủ và chị Trần Lệ Thu .

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về phần con cái: Anh Trương Bá Chủ và chị Trần Lệ Thu không có con chung nên Tòa án không phải giải quyết.

Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về lệ phí:** Lệ phí giải quyết việc Dân sự : Lệ phí giải quyết việc dân sự anh Trương Bá Chủ và chị Trần Lệ Thu mỗi người phải nộp **150.000đ** ( *một trăm năm mươi ngàn đồng*), anh Chủ và chị Thu thống nhất trừ số tiền lệ phí hai người phải nộp vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Trần Lệ Thu đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000502 ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự Bỉm sơn. Như vậy, anh Chủ và chị Thu đã thi hành xong khoản lệ phí giải quyết việc Dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Đông sơn ( nơi ĐKKH)
-Chi cục thi hành án Dân sự Bỉm sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**